TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 - NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 221/2025/QĐST - HNGĐ	*Ninh Bình, ngày 19 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 223/2025/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2025 giữa:

* *Nguyên đơn*: Chị Vũ Thị H, sinh ngày 03-7-1994; số căn cước công dân: 036194008017; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 2/12/24 LH 1, phường T, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố T 5, phường Tr, tỉnh Ninh Bình.

* *Bị đơn:* Anh Tạ Khánh L, sinh ngày 01-9-1989; số căn cước công dân: 036089010838; địa chỉ đăng ký thường trú: Số 2/12/24 LH 1, phường T, tỉnh Ninh Bình; địa chỉ cư trú: Số 2/12/24 LH 1, phường T, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11-11-2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11-11-2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị H và anh Tạ Khánh L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về án phí: Chị Vũ Thị H tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 002215 ngày 27-10-2025

của Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình. Trả lại cho chị Vũ Thị H 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND khu vực 7 - Ninh Bình;
- Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình;
- UBND phường N, tỉnh Ninh Bình (ĐKKH số 46 ngày 05-10-2016, tại UBND phường Trần Tế Xương);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Mai Thị Thu Hiền